

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng 12 năm 2020

## **KẾ HOẠCH**

### **Kiểm soát, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

#### **I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

- Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;
- Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;
- Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;
- Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;
- Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;
- Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ.

#### **II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích:**

- Tổ chức thực hiện đạt hiệu quả nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (sau đây viết tắt là TTHC).
- Đảm bảo thủ tục hành chính hiện hành được kịp thời công bố và công khai theo thẩm quyền giải quyết của từng cấp chính quyền và được niêm yết đầy đủ, khoa học tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị, trên Cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị; Cổng Dịch vụ công của tỉnh và Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo quy định, làm cơ sở

cho việc tổ chức thực hiện thủ tục hành chính và phòng ngừa, hạn chế tham nhũng, tiêu cực.

- Công khai Danh mục TTHC trên môi trường điện tử đảm bảo đúng quy định.

- Thực hiện mục tiêu đơn giản hóa TTHC, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của các quy định TTHC; tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh.

## **2. Yêu cầu:**

- Nội dung kế hoạch bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm; việc triển khai thực hiện kế hoạch bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

- Phân công công việc hợp lý, cụ thể, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện.

- Việc rà soát, thống kê Danh mục TTHC thực hiện trên môi trường điện tử đảm bảo chính xác, đầy đủ; thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử đảm bảo đúng quy định của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Các phương án kiến nghị đơn giản hóa TTHC phải có tính khả thi, kịp thời kiến nghị UBND tỉnh, các Bộ, ngành sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những TTHC không phù hợp, đảm bảo thống nhất trong quá trình thực hiện, giảm bớt khó khăn, chi phí thực hiện TTHC.

## **III. NỘI DUNG**

**1. Thực hiện nhiệm vụ kiểm soát, rà soát, đánh giá TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định, nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 và theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên:**

- *Sản phẩm:* Kế hoạch; báo cáo; văn bản triển khai.

- *Đơn vị chủ trì:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Đơn vị phối hợp:* Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện.

- *Thời gian thực hiện:* Tháng 01 - 12/2021.

**2. Công tác kiểm soát quy định thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật:**

2.1. Đánh giá tác động TTHC tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do sở, ban, ngành chủ trì soạn thảo:

- *Sản phẩm:* Báo cáo đánh giá tác động quy định TTHC.

- *Đơn vị chủ trì:* Cơ quan, đơn vị được giao xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC.

- *Đơn vị phối hợp:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Theo thời hạn xây dựng các văn bản.

2.2. Nghiên cứu, tham gia ý kiến về quy định TTHC trong các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật:

- *Sản phẩm*: Văn bản tham gia ý kiến.

- *Đơn vị thực hiện*: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Đơn vị phối hợp*: Cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

**3. Công bố TTHC (đặc thù), công bố danh mục TTHC; niêm yết, công khai kịp thời, đầy đủ các TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết:**

3.1. Xây dựng dự thảo quyết định công bố TTHC (đặc thù), quyết định công bố danh mục TTHC:

- *Sản phẩm*: Dự thảo quyết định công bố TTHC (đặc thù); quyết định công bố danh mục TTHC; văn bản kiểm soát chất lượng (*đối với hồ sơ trình dự thảo Quyết định công bố chưa đáp ứng điều kiện về nội dung và hình thức*).

- *Đơn vị chủ trì*: Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh.

- *Đơn vị phối hợp*: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

3.2. Công bố TTHC (đặc thù), công bố danh mục TTHC:

- *Sản phẩm*:

+ Quyết định công bố TTHC(đặc thù) của Chủ tịch UBND tỉnh (*đối với TTHC được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh sau khi văn bản quy phạm pháp luật được ban hành*).

+ Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh (*đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh được xây dựng trên cơ sở Quyết định công bố của Bộ, cơ quan ngang Bộ*).

+ Công bố kịp thời TTHC của địa phương, bảo đảm TTHC được thống kê đầy đủ, đồng bộ, thống nhất và chính xác về tên gọi, nội dung, số lượng theo thẩm quyền giải quyết của 3 cấp chính quyền (tỉnh, huyện, xã) tại tỉnh Lào Cai.

- *Đơn vị chủ trì*: Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh.

- *Đơn vị phối hợp*: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện*: Theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ và Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.

3.3. Niêm yết, công khai kịp thời, đầy đủ TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền:

3.3.1 Đối với TTHC thực hiện tại Bộ phận “Một cửa”

- *Sản phẩm*: Niêm yết, công khai đầy đủ TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của cấp huyện, cấp xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; trên Cổng Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị; Cổng Dịch vụ công của tỉnh và Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo quy định.

- *Đơn vị chủ trì*: UBND cấp huyện, UBND cấp xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- *Đơn vị phối hợp*: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

### 3.3.1 Đối với TTHC không thực hiện tại Bộ phận “Một cửa”.

- *Sản phẩm*: Niêm yết, công khai đầy đủ TTHC tại trụ sở cơ quan, đơn vị (đối với các sở, ban, ngành) và Bộ phận “Một cửa” của cấp huyện, cấp xã; trên Cổng Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị; Cổng Dịch vụ công của tỉnh và Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo quy định.

- *Đơn vị chủ trì*: Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- *Đơn vị phối hợp*: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

## 4. Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử:

- Phân đầu mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương đạt từ 35 - 40% số thủ tục hành chính thực hiện trên môi trường điện tử/tổng số TTHC của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Các TTHC, nhóm TTHC được ưu tiên thực hiện trên môi trường điện tử nếu đáp ứng ít nhất một loại tiêu chí sau:

+ Những TTHC có số lượng hồ sơ phát sinh nhiều, tần suất giao dịch lớn;

+ TTHC có các thành phần hồ sơ, dữ liệu đầu vào đã được cơ quan nhà nước số hóa và sẵn sàng cho việc kết nối, chia sẻ;

+ TTHC có nhiều thành phần hồ sơ, dung lượng hồ sơ điện tử thực hiện thủ tục hành chính lớn;

+ Nhóm TTHC có liên quan đến nhau thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương;

+ Nhóm TTHC liên quan đến thẩm quyền giải quyết của nhiều đơn vị trong bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương;

+ TTHC, nhóm TTHC ưu tiên triển khai trên môi trường điện tử theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- *Sản phẩm*: Quyết định phê duyệt Danh mục TTHC thực hiện trên môi trường điện tử; kết quả thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- *Đơn vị chủ trì*: Các sở, ban ngành thuộc UBND tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 01 - 12/2021

### **5. Thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính:**

- Thực hiện việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.

- Đơn đốc các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã thực hiện rà soát đăng ký từ 35- 45% số TTHC/tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện cắt giảm từ 30% đến 50% thời gian giải quyết. Đối với các TTHC đăng ký cắt giảm thời gian giải quyết: Lựa chọn các TTHC có tần suất thực hiện nhiều.

#### ***Sản phẩm:***

- Quyết định phê duyệt Danh mục TTHC thực hiện việc cắt giảm 30-50% thời gian giải quyết TTHC.

- Triển khai thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết TTHC theo Quyết định được phê duyệt.

- Tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá TTHC, báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

- Ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ hoặc bãi bỏ đối với quy định TTHC thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, UBND tỉnh do các sở, ban, ngành dự thảo và trình HĐND tỉnh và UBND tỉnh hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền.

***- Triển khai thực hiện rà soát, đánh giá đối với các thủ tục trong lĩnh vực hệ thống văn bằng chứng chỉ và lĩnh vực quy chế thi và tuyển sinh thuộc thẩm quyền giải quyết của 03 cấp (tỉnh, huyện, xã).***

#### ***+ Sản phẩm:***

Kế hoạch rà soát, đánh giá; thực hiện rà soát, đánh giá dựa vào các nội dung của tiêu chí về sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ theo hướng dẫn tại Chương V, Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC; báo cáo kết quả rà soát, đánh giá.

+ Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

+ Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.

+ Thời gian thực hiện: Tháng 4 - 7/2021.

***- Triển khai thực hiện rà soát, đánh giá đối với các thủ tục trong lĩnh vực bán đấu giá tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh.***

#### ***+ Sản phẩm:***

Kế hoạch rà soát, đánh giá; thực hiện rà soát, đánh giá dựa vào các nội dung của tiêu chí về sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ theo hướng

dẫn tại Chương V, Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC; báo cáo kết quả rà soát, đánh giá.

+ *Đơn vị chủ trì*: Sở Tư pháp.

+ *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan

+ *Thời gian thực hiện*: Tháng 4 - 7/2021.

**- Triển khai, thực hiện việc đơn giản hóa TTHC của các Bộ, ngành khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.**

**6. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính:**

- *Sản phẩm*:

+ Quyết định công bố Danh mục nhóm TTHC liên thông trên cơ sở Quyết định công bố nhóm TTHC liên thông của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ.

+ Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính.

+ Báo cáo kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- *Đơn vị chủ trì*: Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- *Đơn vị phối hợp*: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

**7. Hướng dẫn theo dõi, đôn đốc nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông:**

7.1. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ:

- *Sản phẩm*: Tổ chức khoảng 02 khóa tập huấn (cấp tỉnh và cấp xã).

- *Đơn vị chủ trì*: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Đơn vị phối hợp*: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã; Sở Tài chính.

- *Thời gian thực hiện*: Tháng 7 - 12/2021.

7.2. Đôn đốc các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện triển khai thực hiện nghiệp vụ về kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- *Sản phẩm*: Văn bản đôn đốc

- *Đơn vị chủ trì*: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- *Thời gian thực hiện*: Tháng 01 - 12/2021.

**8. Tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, trong thực hiện TTHC:**

- Tiếp nhận, phân loại phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh và đời sống của nhân dân; trong thực hiện thủ tục hành chính:

+ *Sản phẩm*: Chuyển phản ánh kiến nghị trên hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị/Văn bản chuyển xử lý phản ánh, kiến nghị của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh/Thông báo kết quả xử lý của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền/ đăng tải công khai trên Hệ thống theo quy định.

+ *Đơn vị chủ trì*: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có phản ánh, kiến nghị.

+ *Thời gian thực hiện*: Tháng 01 - 12/2021.

### **9. Công tác truyền thông hỗ trợ kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện dịch vụ công trực tuyến:**

- *Sản phẩm*: Kế hoạch truyền thông; các sản phẩm tuyên truyền được đăng tải, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông.

- *Đơn vị chủ trì*: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Đơn vị phối hợp*: Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh, Thông tấn xã Việt Nam, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Báo Lào Cai.

- *Thời gian thực hiện*: Tháng 01 - 12/2021.

### **10. Tổ chức nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách quy định hành chính:**

- *Sản phẩm*: Báo cáo kết quả nghiên cứu, đề xuất sáng kiến.

- *Đơn vị chủ trì*: Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện.

- *Đơn vị phối hợp*: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện*: Tháng 01 - 12/2021.

### **11. Khai thác thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia**

Nhập, đăng tải thủ tục hành chính, văn bản quy định về thủ tục hành chính vào Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo quy định.

- *Sản phẩm*:

+ Công khai thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia và trang dịch vụ hành chính công tỉnh Lào Cai theo địa chỉ <http://dichvucong.laocai.gov.vn>.

+ Tích hợp các dữ liệu thủ tục hành chính theo Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh đã được các Bộ, cơ quan ngang bộ đăng tải công khai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

+ Tích hợp các dữ liệu thủ tục hành chính theo Quyết định công bố TTHC (đặc thù) của Chủ tịch UBND tỉnh vào Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định.

- *Đơn vị chủ trì:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Đơn vị phối hợp:* Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.

- *Thời gian thực hiện:* Tháng 01 - 12/2021.

## **12. Kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông:**

12.1. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại một số sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện (thành lập đoàn kiểm tra dự kiến đối tượng kiểm tra gồm: 03 đơn vị UBND cấp huyện, 06 đơn vị UBND cấp xã; ngoài ra, dự kiến kiểm tra đột xuất một số địa phương khi cần thiết).

- *Sản phẩm:* Kế hoạch kiểm tra; Quyết định thành lập đoàn kiểm tra; Thông báo kết luận kiểm tra; Báo cáo kết quả kiểm tra.

- *Đơn vị chủ trì:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Đơn vị phối hợp:* UBND cấp huyện; UBND cấp xã.

- *Thời gian thực hiện:* Quý 2- quý 4/2021.

12.2. Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện xây dựng Kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong nội bộ cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Sản phẩm:* Báo cáo kết quả của các cơ quan, đơn vị, địa phương tự kiểm tra (báo cáo riêng hoặc được lồng ghép trong báo cáo chuyên đề theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ).

- *Đơn vị chủ trì:* Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện.

- *Đơn vị phối hợp:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

## **IV. KINH PHÍ**

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC năm 2021 trên địa bàn tỉnh Lào Cai do nguồn ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện căn cứ vào Kế hoạch này xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện kiểm soát, rà soát, đánh giá thủ



tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

3. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, cấp kinh phí đảm bảo triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- TT TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Báo Lào Cai, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, QTTV<sub>1</sub>, TCHC<sub>1</sub>, KSTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trịnh Xuân Trường**